

## 245. CHUYỆN KINH PHÁP MÔN CĂN BẢN (Tiền Thân Mùlapariyàya)

*Thời gian ăn hữu tình...*

*Câu chuyện này, khi ở rừng Subhaga gần Ukkatthà, bậc Đạo Sư kể về kinh Mùlapariyàya.*

*Nghe nói lúc bấy giờ có năm trăm Bà-la-môn tinh thông ba tập Vệ-đà, đã xuất gia trong Giáo pháp, đã học Ba Tạng kinh điển và sanh lòng ngã mạn.*

*Họ suy nghĩ “Bậc Chánh Đẳng Giác biết Ba tạng Kinh điển, chúng ta và bậc Chánh Đẳng Giác nào có khác gì? Họ không đi đến hầu Thế Tôn, và họ sống với một hội chúng đệ tử ngang bằng hội chúng của bậc Đạo Sư.*

*Một hôm, bậc Đạo Sư đi đến gặp họ, và khi họ đã ngồi gần mình, bậc Đạo Sư Thuyết Kinh Căn bản pháp môn và tô điểm thêm tám thứ bậc tu chúng. Họ không hiểu được một lời gì. Trước kia, họ kiêu mạn nghĩ rằng không có bậc hiền trí nào bằng họ. Nay đứng trước mặt Phật, họ thấy họ không hiểu một tí gì. Họ tự bảo: “Thật không có ai hiền trí như chư Phật. Ôi công đức chư Phật thật tốt thắng!”*

*Từ đấy trở đi, họ không còn kiêu mạn, trở thành hiền lành như rắn bị rút nhanh.*

*Bậc Đạo Sư trú ở Ukkatthà cho đến khi thỏa thích, rồi đi Vesàli, đến diện thờ Gotama và giảng Kinh Gotama. Cả ngàn thế giới đều rung động! Khi nghe kinh ấy xong, các Tỷ-kheo nầy trở thành các vị Alahán.*

*Nhưng khi bậc Đạo Sư giảng xong Kinh Căn bản pháp môn và trú ở Ukkatthà, cá Tỷ-kheo hội họp tại Chánh pháp đường, bắt đầu nói chuyện như sau:*

*- Thưa các Hiền giả, ôi uy lực của Đức Phật thật vĩ đại. Các du sĩ Bà-la-môn ấy thường vẫn kiêu mạn tự đắc như vậy, nay đã diệt trừ kiêu mạn nhờ bài thuyết pháp về Căn bản pháp môn của Thế Tôn.*

*Bậc Đạo Sư đến tại Pháp đường và hỏi:*

*- Nay các Tỷ-kheo, các ông hội họp ở đây đang bàn luận vấn đề gì?*

*Khi biết vấn đề trên, bậc Đạo Sư nói:*

*- Nay các Tỷ-kheo, không phải chỉ nay mới như vậy. Thuở xưa những người này sống với đầu giường cao tự đại, ta cũng đã nhiếp phục lòng kiêu mạn của họ.*

*Rồi bậc Đạo Sư kể câu chuyện quá khứ.*

-ooOoo-

*Thuở xưa, khi vua Brahmadata trị vì ở Ba-la-nại, Bồ-tát sanh ra trong một gia đình Bà-la-môn. Khi đến tuổi trở thành, ngài tinh thông ba tập Vệ-đà, trở thành bậc sư trưởng có danh tiếng nhiều phương và giảng dạy chú thân cho năm trăm thanh niên Bà-la-môn. Năm trăm thanh niên ấy chú tâm học tập cho đến thành tựu viên mãn, rồi lòng kiêu mạn khởi lên, họ tự nghĩ: “Chúng ta hiểu biết chừng nào, vị sư trưởng cũng hiểu chừng ấy thôi. Không có gì khác.”*

*Vì vậy họ không đi đến hầu sư trưởng, cũng không làm các bổn phận đối với sư trưởng.*

*Một hôm, họ thấy sư trưởng ngồi dưới gốc cây táo; muốn nhạo báng sư trưởng, họ lấy móng tay gõ vào cây táo và nói:*

*- Cây này thật sự không có lỗi!*

*Bồ-tát biết họ nhạo báng mình, liền nói:*

*- Nay các đệ tử, ta sẽ hỏi các anh một câu.*

*Họ thích thú nói:*

*- Hãy nói lên, chúng tôi sẽ trả lời.*

*Sư trưởng hỏi bằng cách đọc bài kệ đầu:*

*Thời gian ăn hữu tình,*

*Ăn tất cả, ăn mình,*

*Ai là hữu tình ấy*

*Ăn cả đến thời gian,*

*Ai là người nấu chín*

*Thời gian nấu hữu tình?*

*Nghe câu hỏi này, không một ai trong đám thanh niên Bà-la-môn có thể hiểu được. Rồi Bồ-tát nói với chúng:*

*- Chớ tưởng rằng câu hỏi này nằm trong ba tập Vệ-đà! Các anh tưởng rằng mình biết tất cả mọi điều ta biết. Các anh hành động giống như cây táo. Các anh không biết rằng ta biết được nhiều hơn mọi điều các anh biết. Hãy đi đi! Ta cho các anh bảy ngày. Hãy nghiền ngẫm câu hỏi này suốt thời gian ấy.*

Họ đánh lễ Bồ-tát, rồi đi về nhà của mình. Họ suy nghĩ suốt bảy ngày, nhưng cuối cùng không giải quyết được câu hỏi. Sau bảy ngày, họ đi đến gặp sư trưởng, đánh lễ và ngồi xuống một bên. Sư trưởng hỏi:

- Này các đệ tử với mặt mày hiền thiện kia, các anh có đáp câu hỏi ấy được không?

Họ trả lời:

- Thưa không, chúng tôi không biết.

Rồi Bồ-tát quở trách họ với bài kệ thứ hai:

*Loài người có nhiều đầu,*

*Trên đầu tóc mọc lên,*

*Đầu dính lên trên cổ,*

*Bao nhiêu đầu có tại?*

Bồ-tát tiếp tục chê trách các thanh niên Bà-la-môn ấy:

- Các anh là người ngu si, tai của các anh chỉ có lỗ chứ không có trí tuệ.

Sau đó, Bồ-tát trả lời câu hỏi. Nghe xong, họ nói:

- Ôi, Sư trưởng thật vĩ đại thay!

Họ liền xin lỗi, rồi nhiếp phục lòng kiêu mạn và hầu hạ Bồ-tát.

-ooOoo-

*Khi bậc Đạo Sư thuyết Pháp thoại này xong, Ngài nhận diện Tiên thân:*

*- Lúc bấy giờ trăm thanh niên Bà-la-môn là những Tỷ-kheo này, còn vị sư trưởng là Ta vậy.*

-ooOoo-

#### **246. CHUYỆN LỜI PHỈ BÁNG (Tiên Thân Telovàda)**

*Người ác không tự chế...,*

*Câu chuyện này, khi ở tại ngôi nhà có nóc nhọn gần Vesàli (Tỳ-xá-ly) bậc Đạo Sư đã kể về tướng quân Siha. Sau ngày quy y Đức Thế Tôn, vị này đã mời Ngài dùng cơm có thịt. Các Ni-kiền tử nghe vậy liền phẫn nộ, không hoan hỷ. Muốn làm hại đức Như Lai, họ đã phỉ báng như sau:*

*- Samôn Gotama tuy biết món thịt bất tịnh được làm cố ý vì mình mà vẫn ăn.*

*Do đó các Tỷ-kheo ngồi tại Chánh pháp đường bắt đầu nói chuyện này:*

*- Này các Hiền giả, Ni-kiền tử Nàthaputta đi khắp nơi với hội chúng của mình và phỉ báng như sau: “Sa môn Gotama, tuy biết món thịt bất tịnh được làm cố ý vì mình mà vẫn ăn”.*

*Nghe vậy bậc Đạo Sư nói:*

*- Này các Tỷ-kheo, không phải chỉ nay Ni-kiền-tử Nàthaputta mới phỉ báng ta ăn món thịt được làm cố ý vì mình, mà trước kia vị ấy cũng hành động như vậy.*

*Rồi, bậc Đạo Sư kể câu chuyện quá khứ.*

-ooOoo-

Thuở trước, khi vua Brahmadata trị vì ở Bà-la-nại, Bồ-tát sanh ra trong một gia đình Bà-la-môn. Khi đến tuổi trưởng thành, ngài xuất gia làm vị ân sĩ.

Vì mục đích lấy muối và giấm, ngài từ vùng Tuyết Sơn đi đến Ba-la-nại, và ngày hôm sau, vào thành khát thực.

Có một điền chủ muốn làm hại vị tu khổ hạnh liền mời ngài vào nhà, ngồi trên chỗ đã soạn sẵn, và đãi món thịt cá. Sau buổi ăn, gia chủ ngồi xuống một bên vị ân sĩ thưa:

- Khi làm món thịt này, chính vì ngài mà tôi giết các loài vật hữu tình. Việc bất thiện này không thuộc chúng tôi, mà chỉ thuộc về ngài thôi.

Rồi ông ta đọc bài kệ đầu:

*Người ác không tự chế,*

*Bảo giết, nấu, mời ăn,*

*Người ăn món thịt này,*

*Bị ác làm ô nhiễm.*

Nghe vậy, vị ân sĩ đọc bài kệ thứ hai:

*Nếu người không tự chế,*

*Giết vợ con, mời ăn,*

*Người có trí tuy ăn,*

*Không bị ác làm nhiễm.*

Bồ-tát thuyết pháp như vậy rồi từ chỗ ngồi đứng dậy và ra đi.

-ooOoo-

Khi thuyết Pháp thoại này xong, bậc Đạo Sư nhận diện Tiền thân.

- Lúc bấy giờ, người điền chủ là Ni-kiền-tử Nàtaputta, còn vị tu khổ hạnh là Ta vậy.

-ooOoo-

#### 247. CHUYỆN HOÀNG TỬ PÀDANJALI (Tiền Thân Pàdanjali)

**Thật sự hoàng tử này...**

Câu chuyện này, khi ở Kỳ Viên, bậc Đạo Sư kể về Trưởng lão Lāludāyi (Udāyi khờ dại).

Một hôm, hai vị đại đệ tử đang bàn luận một câu hỏi. Các Tỷ kheo nghe cuộc bàn luận đều tán thán các Trưởng lão ấy.

Trưởng lão Lāludāyi ngồi trong hội chúng bĩu môi và suy nghĩ: “Làm sao họ hiểu biết bằng ta được!”

Thấy vậy, các Trưởng lão đứng dậy và đi. Hội chúng liền giải tán.

Sau đó, các Tỷ kheo ngồi Chánh pháp đường bắt đầu nói chuyện ấy:

- Nay các Hiền giả, Lāludāyi chỉ trích hai vị đệ tử tối thượng và bĩu môi.

Nghe chuyện ấy bậc Đạo Sư nói:

- Nay các Tỷ kheo, không phải chỉ nay mà trước kia cũng vậy, ngoại trừ bĩu môi, Lāludāyi không biết gì khác.

Rồi bậc Đạo Sư kể câu chuyện quá khứ.

-ooOoo-

Thuở xưa, khi vua Brahmadatta trị vì ở Ba-la-nại, Bô-tát là một đại thần cố vấn cho vua về thế sự và thánh sự. Vua có một hoàng tử tên là Pàdanjali, ngu đần và biếng nhác.

Sau một thời gian, vua mệnh chung. Khi tang lễ của vua đã xong, các đại thần suy nghĩ: “Chúng ta hãy làm lễ quán đánh lên ngôi cho hoàng tử Pàdanjali”. Nhưng Bô-tát nói:

- Hoàng tử này ngu đần và biếng nhác. Chúng ta lựa hoàng tử ấy làm lễ quán đánh lên ngôi vua sao?

Sau đó, các đại thần tổ chức một cuộc xử án, đặt hoàng tử ngồi gần, và xử không đúng đắn. Họ xử người sở hữu chủ trở thành người mất tài sản và hỏi hoàng tử:

- Thưa hoàng tử, chúng tôi xử án như vậy có đúng không?

Hoàng tử bĩu môi. Bô-tát suy nghĩ: “Ta tưởng hoàng tử ngu! Nhưng không phải, hoàng tử là người có trí biết vụ xử án không đúng đắn”, và Bô-tát đọc bài kệ:

*Thật sự hoàng tử này*

*Trí tuệ sáng hơn người,*

*Hoàng tử bĩu môi vậy,*

*Chắc thấy rõ chúng ta!*

Ngày hôm sau, các đại thần lại tổ chức một cuộc xử án khác. Lần này họ xử đúng đắn và hỏi:

- Thưa hoàng tử, xử án như vậy có đúng không?

Hoàng tử cũng bĩu môi. Biết rằng hoàng tử chỉ là người ngu đần, Bô-tát đọc bài kệ thứ hai:

*Kẻ này không biết được*

*Pháp, phi pháp, chân, vọng,*

*Ngoài cái bĩu môi ra,*

*Nó không biết gì cả.*

Các đại thần biết được Pàdanjali chỉ là kẻ ngu đần, nên họ làm lễ quán đánh tôn Bô-tát lên làm vua.

-ooOoo-

Khi bậc Đạo Sư thuyết Pháp thoại này xong, Ngài nhận diện Tiền thân:

- Lúc bấy giờ, Pàdanjali là Lāludāyi, còn vị đại thần hiền trí là Ta vậy.

<-ooOoo-

#### 248. CHUYỆN THÍ DỤ CÂY KIMSUKA (Tiền Thân Kimsukopama)

**Tất cả các con tu...**

Câu chuyện này, khi ở Kỳ Viên, bậc Đạo Sư kể về Kinh Kimsukopama (Thí dụ cây Kimsuka).

Một hôm bốn Tỷ-kheo đi đến gặp đức Như Lai và xin đề tài thiền quán để tụ tập. Bậc Đạo Sư gợi ý cho các vị ấy về đề tài thiền quán. Họ nhận được đề tài thiền quán Sáu xứ, đi về trú xứ của mình. Một vị

trong số họ liễu tri Sáu xứ đã chứng quả A-la-hán. Một vị liễu tri Năm uẩn. Một vị liễu tri Bốn đại. Một vị liễu tri Mười tám giới đều chứng quả A-la-hán.

Bốn vị Tỷ-kheo trình lên bậc Đạo Sư các quả chứng của mình. Khi ấy một Tỷ-kheo khởi lên tư tưởng:

“Những đề tài thiền quán này có khả năng đưa đến Niết-bàn, vì sao tất cả lại đạt được quả A-la-hán?”,

và vị này hỏi bậc Đạo Sư.

*Ngài đáp:*

*- Nay các Tỷ kheo, sự kiện này có khác gì ngoài anh em thấy cây Kimsuka.  
Nói vậy xong, theo lời yêu cầu của họ, bậc Đạo Sư kể câu chuyện quá khứ.*

-ooOoo-

Thuở xưa, khi vua Brahmadata trị vì ở Ba-la-nại, vua có bốn con trai. Một hôm, họ gọi người đánh xe và nói:

- Nay ban, chúng tôi muốn thấy cây Kimsuka. Hãy chỉ cây ấy cho chúng tôi.

Người đánh xe nói:

- Lành thay, tôi sẽ chỉ.

Nhưng người đánh xe không chỉ cây ấy cho bốn người cùng một lần. Anh ta đem người anh cả lên xe đi vào rừng, và chỉ cây Kimsuka vào thời nó chỉ là một thân cây với các nụ mới mọc, rồi nói:

- Đây là cây Kimsuka

Sau đó anh ta chỉ cho người thứ hai một cây Kimsuka có lá còn xanh, rồi chỉ cho người thứ ba một cây đang trở hoa, và chỉ cho người thứ tư một cây Kimsuka đã sanh trái.

Sau một thời gian, bốn anh em ngồi với nhau, và nói câu chuyện này:

- Cây Kimsuka giống như cây gì?

Một người nói:

- Giống như một khúc cây bị cháy!

Người thứ hai nói:

- Giống như cây bàng!

Người thứ ba nói:

- Giống như miếng thịt!

Người thứ tư nói:

- Giống như cây keo.

Họ không đồng ý với câu trả lời của mỗi người, liền đi đến vua cha và hỏi :

- Thưa Phụ Vương, cây Kimsuka giống cây gì?

Vua cha nói:

- Các con trả lời thế nào ?

Và họ trình bày với Vua cha câu trả lời của mình.

Vua nói:

- Bốn con đã thấy Kimsuka. Nhưng khi người đánh xe chỉ cây Kimsuka cho các con, các con không phân tích và hỏi: Trong thời gian này, cây Kimsuka giống cái gì? Trong thời gian khác, cây Kimsuka giống cái gì? Trong thời gian khác, cây Kimsuka giống cái gì? Do không hỏi vậy, nên các con sinh nghi ngờ.

Rồi, vua đọc bài kệ đầu:

*Tất cả các con ta*

*Đã thấy Kim-su-ka,*

*Nhưng chính ở nơi đây,*

*Cái gì làm con nghi?*

*Không hỏi người đánh xe,*

*Cây ấy ở thời nào?*

Sai khi nêu rõ sự việc, bậc Đạo Sư nói:

- Nay các Tỷ kheo, giống như bốn anh em ấy, vì không biết phân tích và không hỏi, nên sinh nghi ngờ đối với cây Kimsuka, cũng vậy các ông đã phát sinh nghi ngờ về Chánh pháp này.

Rồi bậc Chánh Đẳng giác đọc bài kệ thứ hai:

*Như vậy những kẻ nào*

*Thiếu hiểu biết Chánh pháp,*

*Cũng phát sinh nghi ngờ*

*Đối với các Chánh pháp,*

*Giống như các anh em*

*Với cây Kim-su-ka.*

-ooOoo-

Khi bậc Đạo Sư thuyết Pháp thoại này xong, Ngài nhận diện Tiên thân:

- Bây giờ, vua Ba-la-nại là Ta vậy.

-ooOoo-

#### 249. CHUYỆN CON KHỈ SÀLAKA (Tiên Thân Sàlaka)

**Con là con độc nhất...**

Câu chuyện này, khi ở Kỳ Viên, bậc Đạo Sư kể về một đại Trưởng lão có danh tiếng.

Vị này đã truyền giới xuất gia cho một chàng trai và đã hành hạ người ấy. Sa-di này không chịu nổi sự hành hạ, bèn hoàn tục. Trưởng lão ấy đến và dỗ dành:

- Nay chàng thanh niên, y của con sẽ là của con. Bát của con sẽ là của con. Y và bát của ta ấy cũng sẽ trở thành y và bát của con. Hãy xuất gia.

Chàng thanh niên nói:

- Con không muốn xuất gia.

Nhưng vị Trưởng lão nói đi nói lại mãi nên cuối cùng, thanh niên ấy xuất gia. Khi thanh niên ấy trở lại với Tăng chúng, Trưởng lão ấy bắt đầu hành hạ anh ta như trước. Thanh niên ấy không chịu nổi sự hành hạ, liền từ bỏ Tăng chúng một lần nữa và dẫu được yêu cầu nhiều lần, anh ta vẫn nói:

- Ông không chịu nổi tôi, và cũng không chịu nổi không có tôi. Hãy đi đi. Tôi không muốn xuất gia.

Các Tỷ-kheo ngồi tại Chánh pháp đường bắt đầu nói chuyện này:

- Thưa các Hiền giả, chàng thanh niên ấy thật có tâm bén nhạy. Anh ta biết được tâm tánh của đại Trưởng lão này nên không xuất gia lại.

Bậc Đạo Sư đến và hỏi:

- Nay các Tỷ kheo, nay các ông họp ở đây và bàn đến chuyện gì?

Khi nghe vấn đề trên, bậc Đạo Sư nói:

- Nay các Tỷ-kheo, không phải chỉ nay thanh niên ấy có tâm bén nhạy. Lúc trước anh ta cũng như vậy rồi. Một lần anh ta thấy được lỗi lầm của người ấy nên không chấp nhận người ấy nữa.

Rồi bậc Đạo Sư kể câu chuyện quá khứ.

-ooOoo-

Thuở xưa, khi vua Brahmadatta trị vì ở Ba-la-nại, Bò-tát sanh ra trong gia đình một người điền chủ. Khi đến tuổi trưởng thành, Bò-tát sống bằng nghề buôn bán lúa gạo. Một người khác làm nghề dụ rắn, đã dạy một con khỉ, bắt nó uống thuốc giải độc, rồi cho nó chơi với một con rắn, và sống với nghề ấy.

Vào ngày hội vui chơi được tổ chức, người dụ rắn muốn tham dự cuộc vui, liền giao con khỉ cho người buôn gạo này và dặn:

- Chớ xao lãng nó.

Sau khi vui chơi, đến ngày thứ bảy anh ta trở về, đến nhà người bán gạo và hỏi:

- Con khỉ ở đâu?

Con khỉ nghe tiếng nói của chủ, mau chóng từ nơi tiệm bán gạo đi ra. Lập tức người chủ lấy que đánh nó trên lưng, đưa nó vào vườn, trói nó một bên và nằm ngủ.

Ngay khi con khỉ biết người ấy đã ngủ, nó liền tự cởi trói, bỏ trốn và leo lên một cây xoài. Nó ăn trái xoài chín, rồi liệng hột xoài trên thân người dụ rắn. Anh ta thức dậy nhìn lên, thấy con khỉ liền nghĩ:

“Vói lời dịu ngọt, ta sẽ dụ dỗ con khỉ ấy xuống và sẽ bắt nó”. Vì vậy, anh ta đọc bài kệ đầu:

*Con là con độc nhất,*

*Sẽ là chủ nhà ta,*

*Hãy từ cây leo xuống,*

*Hỡi con, Sà-la-ka!*

*Này con hãy về nhà,*

*Hãy sống chung với cha!*

Nghe vậy, con khỉ đọc bài kệ thứ hai:

*Phải chăng ông quá biết*

*Tâm tôi là thế nào!*

*Chính ông đã đánh tôi,*

*Với cây gậy bằng tre,*

*Tôi vui sống rừng xoài,*

*Có trái cây chín muồi,*

*Hãy đi về nhà ông,*

Vậy tôi xin từ biệt!

-ooOoo-

Khi bậc Đạo Sư thuyết Pháp thoại này xong, Ngài nhận diện Tiền thân:

- Lúc bấy giờ, con khi là Sa-di ấy, người dụ rấn là Trưởng lão này và người buôn lúa gạo là Ta vậy.

-ooOoo-

## 250. CHUYỆN CON KHÍ (Tiền Thân Kapi)

**Ấn sĩ này vui thích...**

Câu chuyện này, khi ở Kỳ Viên, bậc Đạo Sư kể về một Tỷ-kheo lừa đảo.

Tánh lừa đảo của vị này được các Tỷ-kheo biết rõ. Tại Chánh pháp đường, họ bắt đầu nói chuyện này:

- Nay các Hiền giả, Tỷ-kheo ấy, sau khi xuất gia trong Giáo pháp giải thoát của Đức Phật, lại đây những hành vi lừa đảo.

Bậc Đạo Sư đến và hỏi:

- Nay các Tỷ-kheo, các ông họp ở đây đang luận bàn vấn đề gì?

Khi nghe vấn đề trên, bậc Đạo Sư nói:

- Nay các Tỷ-kheo, không phải chỉ nay kẻ ấy mới lừa đảo, mà thuở trước cũng đã như vậy rồi. Chỉ vì muốn hơ lửa mà khi còn là con khi, nó đã lừa gạt.

Rồi bậc Đạo Sư kể câu chuyện quá khứ.

-ooOoo-

Thuở xưa, khi vua Brahmadatta trị vì ở Ba-la-nại, Bồ-tát sanh ra trong một gia đình Bà-la-môn ở nước Cà-si. Khi Bồ-tát đến tuổi trưởng thành và đã có một con trai biết chạy chơi, thì bà vợ, một nữ Bà-lamôn, mệnh chung. Bồ-tát ốm con trai đi vào Hy-mã-lạp Sơn, xuất gia làm vị ấn sĩ, cùng con trai hành trì khổ hạnh, và sống trong một chòi lá.

Trong mùa mưa, khi mưa rơi không dứt, một con khi bị lạnh bức bách, đi lang thang, răng đánh khóp và run cầm cập. Bấy giờ Bồ-tát mang về một đồng củi lớn, đốt lửa, nằm trong giường nhỏ. Đưa con trai ngồi bóp chân cha.

Con khi ấy tìm được áo choàng của một người tu khổ hạnh đã chết, liền quấn vào đắp lên vai. Nó cầm cái gậy và ghè nước trong cái áo của ấn sĩ, nó đi đến chòi lá. Vì muốn được hơ lửa, nó đứng tại đấy, giả dạng một ấn sĩ. Cậu bé tu khổ hạnh thấy nó, liền nói với cha:

- Nay cha thân, có một nhà tu khổ hạnh đang đứng, bị lạnh bức bách, đang run cầm cập. Hãy gọi vị ấy đến hơ lửa.

Rồi cậu đọc bài kệ đầu:

*Ấn sĩ này vui thích*

*An tịnh và chế ngự,*

*Nay đang đứng run rẩy,*

*Ướt át và lạnh lẽo,*

*Hãy mời vị ấy vào,*

*Trong nhà của chúng ta*

*Để chế ngự cơn lạnh,*

*Và tắt cả khổ đau.*

Bồ-tát nghe con nói liền đứng dậy nhìn, biết nó là con khi, bèn đọc bài kệ thứ hai:

*Nó không phải ấn sĩ*

*Vui an tịnh, chế ngự,*

*Nó chỉ là con khi,*

*Tìm ăn giữa cành cây,*

*Nó thuộc loài độc ác*

*Sân hận và tham lam,*

*Nếu để nó vào đây,*

*Nó làm bẩn nhà này.*

Nói vậy xong, Bồ-tát lấy một que lửa, dọa con khi và đuổi nó chạy. Con khi vội leo lên, và dầu nó có ưa thích hay không ưa thích rừng núi, nó cũng không bao giờ trở lại chỗ ấy nữa.

Còn Bồ-tát làm sanh khởi các Thắng trí và các Thiên chứng. Ngài dạy cho cậu thanh niên khổ hạnh ấy một đề tài thiền quán và giúp cậu tu tập Thiền quán và cậu cũng làm phát khởi các Thắng trí và các Thiên chứng. Cả hai không bao giờ thôi thất Thiên định, nên sau khi mệnh chung, được sanh lên Phạm

thiên giới.

-ooOoo-

*Bậc Đạo Sư thuyết Pháp thoại này và nêu rõ:*

*- Nay các Tỷ-kheo, người này không phải chỉ nay mà thuở xưa cũng đã lừa đảo.*

*Sau đó Ngài thuyết giảng các Sự thật. Lúc chấm dứt bài giảng, một số đấng quả Dự-lưu, một số đấng quả Nhất lai, một số đấng quả Bất lai.*

*Và bậc Đạo Sư nhận diện Tiền thân:*

*- Lúc bấy giờ, con khi là Tỷ-kheo lòng gạt này, đưa con trai là Ràhula, và người ẩn sĩ là Ta vậy.*

-ooOoo-